

Bản án số: 48/2020/HSST

Ngày: 30/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hiền Vinh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Thịnh

2. Ông Lê Hồ Bình

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà:

Ông Lê Việt Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 13/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đình B; (Tên gọi khác: Phạm Hòa B, Trương Đình C);**
Sinh năm: 1958; Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/10; Họ tên cha: Phạm S; Họ tên mẹ: Bùi Thị B; Vợ Lê Thị Kim T (đã ly hôn); Con Phạm Tất T1 - sinh năm: 2001; Danh chỉ bản số: 035 lập ngày 06/01/2020 tại Công an quận Hoàn Kiếm Hà Nội;

- Tiền sự : Từ năm 1974 đến năm 1996 bị xử phạt về các hành vi Trộm cắp tài sản, Cướp tài sản, Làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành séc giả, các giấy tờ có giá giả khác ; tập trung cải tạo, cưỡng bức lao động - *Ngoài thời hiệu.*

- Tiền án : 04 tiền án

+ Ngày 06/11/1976, Tòa án nhân dân Khu phố Đống Đa xử phạt 03 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân (không xác định giá trị tài sản trộm cắp), thời hạn tù tính từ ngày 27/10/1976 (AS: 134/HSST) - *án tích đã xóa.*

+ Ngày 01/4/1977, Tòa án nhân dân Khu phố Đồng Đa xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân (trị giá tài sản trộm cắp 47 đồng 80), thời hạn tù tính từ ngày 18/3/1977 (AS: 56/HSST) - *án tích đã xóa*.

+ Ngày 25/01/1995, Tòa án nhân dân huyện Cam Ranh xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản công dân (trị giá tài sản trộm cắp 2.000.000 đồng), Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 04/11/1994 (AS: 14/HSST) - *án tích đã xóa*.

+ Ngày 31/12/2003, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/3/2002 (AS: 100/HSST) - *án tích đã xóa*.

Tạm giữ : 01/01/2020 Hủy bỏ tạm giữ : 09/01/2020

Bị can hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Đào Trọng Đ, sinh năm: 1980; HKTT: Y, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, Phạm Đình B một mình đến khu vực hồ Hoàn Kiếm với mục đích trộm cắp tài sản. Khi B đi đến trước cửa số 57 phố Đ, phường T, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì gặp Nguyễn Văn D (sinh năm: 1955; HKTT: xóm X, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định) và Trần Minh T (sinh năm: 1960; nơi cư trú: Z, quận Long Biên, Hà Nội) là người quen từ trước, cả ba ngồi uống nước nói chuyện khoảng 10 phút. Sau đó, B một mình đi về phía đám đông gần sân khấu biểu diễn ca nhạc tại quảng trường Đông Kinh Nghĩa Thục số 37 phố Đ. Tại đây, B phát hiện anh Đào Trọng Đ (sinh năm: 1980; HKTT: Y, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) đang bế 01 trẻ nhỏ bằng hai tay, bên trong túi quần bên trái để 01 điện thoại hờ một phần ra ngoài, lợi dụng sơ hở của anh Đ, B đi đến gần dùng tay phải trộm cắp chiếc điện di động Iphone 7 Plus của anh Đ rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được điện thoại, B đi đến số 57 phố Đ thì bị tổ công tác Y142 - CATP. Hà Nội yêu cầu kiểm tra thì B lập tức ném 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen vút xuống đất cạnh nơi đang đứng thì bị tổ công tác thu giữ, B thừa nhận vừa trộm cắp được; kiểm tra Trần Minh T, thu giữ 01 chiếc điện thoại Samsung A9 Galaxy màu xanh; thu giữ của Phạm Đình B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 màu xanh, kèm sim số: 0975606689 và 0949750828. Tổ công tác đã đưa B, T, D cùng tang vật về trụ sở Công an phường Hàng Bạc giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/BKL-HĐĐG ngày 04/01/2020 của Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 7 Plus 32 GB giá trị 7.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Đình B đã khai nhận có quen biết Trần Minh T từ trước, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/12/2019 do mới ra Hà Nội không có công ăn việc làm và không có tiền để chữa bệnh nên đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. B có gọi điện cho T hỏi Hà nội tết tây chỗ nào đông người, T nói chỗ đông người thì chỉ có lên bờ hồ Hoàn Kiếm và cùng hẹn gặp nhau ở bờ hồ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, B đi xe ôm đến bờ hồ Hoàn Kiếm một lúc thì gặp T và D (là người quen của T) cả ba rủ nhau đi uống nước. Sau đó, B một mình tiến đến chỗ biểu diễn ca nhạc và thực hiện trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 7 Plus của anh Đ như đã nêu trên thì bị lực lượng Công an mặc thường phục kiểm tra bắt giữ cùng tang vật. Còn T và D không biết B trộm cắp tài sản, chiếc điện thoại Samsung A7 màu xanh sử dụng để liên lạc cá nhân.

Anh Đào Trọng Đ khai: Khoảng 22 giờ 22 phút ngày 31/12/2019, anh Đ phát hiện bị mất điện thoại Iphone 7 Plus 32 GB nên đã đến trụ sở công an trình báo. Sau khi được cơ quan công an cho xem chiếc điện thoại thu giữ của B, anh Đ nhận ra là chiếc điện thoại của anh bị mất và khai phù hợp với lời khai của Phạm Đình B. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm đã trao trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Đ, sau khi nhận lại tài sản, anh Đ không có yêu cầu gì khác.

Trần Minh T khai: Có quen biết phạm Đình B và Nguyễn Văn D, T không biết và không tham gia cùng B trộm cắp điện thoại. Chiếc điện thoại Samsung A9 Galaxy màu xanh được M (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho, không biết nguồn gốc, Cơ quan điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm đã tách tài liệu để tiếp tục điều tra theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn D khai không quen biết và không biết việc B trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với chiếc điện thoại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 màu xanh, kèm sim số: 0975606689 và 0949750828, xét thấy không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho Phạm Đình B.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 06/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Phạm Đình B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

khoản 1 điều 173; điều 38; điểm h, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Bị cáo khai nhận tại phiên tòa về hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trước cửa số 37 phố Đ, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Phạm Đình B đã có hành vi trộm cắp của anh Đào Trọng Đ 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus 32 GB màu đen trị giá 7.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo có 04 tiền án, nhiều tiền sự, tuy các tiền án và tiền sự của bị cáo đều đã được xóa và ngoài thời hiệu nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng vẫn coi thường pháp luật. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo cần xử phạt tù giam nghiêm khắc. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại vì vậy có thể xem xét giảm

nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo qui định tại điểm h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. *Về dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Toà án không xem xét.

[6]. **Án phí và quyền kháng cáo:**

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Phạm Đình B** (tên gọi khác **Phạm Hòa B, Trương Đình C**) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng:

+ khoản 1 điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

3. Xử phạt: bị cáo **Phạm Đình B** 12 (Mười hai) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ 01/01/2020 đến 09/01/2020.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

4. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại - anh Đào Trọng Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Hiến Vinh